

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ ĐỒNG HỚI
TỈNH QUẢNG BÌNH**

¹
CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 35/2022/HS-ST

Ngày: 07 - 6 - 2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐỒNG HỚI, TỈNH QUẢNG BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Tuyết Minh

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Hà Xuân Hiền

Bà Phan Thị Sâm

- Thư ký phiên tòa: Ông Dương Đức Hải – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình tham gia phiên tòa: Ông Hoàng Việt Hà - Kiểm sát viên.

Trong ngày 07 tháng 6 năm 2022 tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 38/2022/TLST-HS ngày 12 tháng 5 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 43/2022/QĐXXST-HS ngày 20 tháng 5 năm 2022 đối với các bị cáo:

1. Phan Văn T, sinh ngày: 06/6/1991 tại: Quảng Bình; nơi cư trú: Thôn PTT, xã ĐT, huyện BT, tỉnh Quảng Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: Lớp 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phan Văn T1, sinh năm: 1963 và bà Nguyễn Thị T2, sinh năm: 1963; ông, bà đều trú tại: Thôn PTT, xã ĐT, huyện BT, tỉnh Quảng Bình; gia đình có 02 chị em, T là con út; vợ con: Chưa có; tiền án: 01: Ngày 17/12/2020 bị Tòa án nhân dân huyện Lệ Thủy, tỉnh Quảng Bình xử phạt 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, tiền sự: Không; nhân thân: Lớn lên được gia đình nuôi ăn học đến hết lớp 11/12 thì nghỉ học. Ngày 29/10/2013 bị Tòa án nhân dân thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương xử phạt 02 năm tù về tội “Vận chuyển trái phép chất ma túy”, thi hành án tại Trại giam Cây Cầy đến ngày 27/3/2015 ra trại. Ngày 26/3/2016 bị Tòa án nhân dân thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương xử phạt 02 năm 09 tháng tù về tội

“Vận chuyển trái phép chất ma túy”, thi hành án tại Trại tạm giam An Phước đến ngày 24/4/2018 ra trại. Ngày 01/10/2020 bị Công an xã ST, huyện LT xử phạt hành chính 1.500.000 đồng về hành vi Trộm cắp tài sản, đã thi hành; bị bắt tạm giam từ ngày 09/3/2022 cho đến nay tại Nhà tạm giữ Công an thành phố H. Có mặt theo lệnh trích xuất của Tòa án.

2. Đinh Phú X, sinh ngày: 15/6/1982 tại: Quảng Bình; nơi cư trú: Tổ dân phố 1, phường BL, thành phố H, tỉnh Quảng Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: Lớp 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đinh Thanh L (đã chết) và bà Cao Thị L1, sinh năm: 1942; bà L1 hiện trú tại: Tổ dân phố 1, phường BL, thành phố H, tỉnh Quảng Bình; gia đình có 06 anh chị em, X là con thứ 05; chung sống như vợ chồng với chị: Đinh Thị Q, sinh năm: 1987, trú tại: Thị trấn QĐ, huyện MH, tỉnh Quảng Bình; con: Chưa có; tiền án: Không, tiền sự: 01 tiền sự: Ngày 16/6/2020 bị Công an phường BL, thành phố H xử phạt hành chính 2.000.000 đồng về hành vi trộm cắp tài sản (chưa thi hành và có căn cứ xác định trốn tránh, trì hoãn); nhân thân: Lớn lên được gia đình nuôi ăn học đến hết lớp 8/12 nghỉ học. Năm 2001 đi nghĩa vụ quân sự tại Đoàn 680 Bộ Tư lệnh Hải quân ở thành phố Đ đến năm 2003 trở về địa phương. Ngày 16/7/2009 bị Tòa án nhân dân thành phố Đồng Hới xử phạt 15 tháng tù về tội “Cưỡng đoạt tài sản”, thi hành án tại Trại giam Đồng Sơn đến ngày 16/3/2010 ra trại, đã thi hành xong các khoản án phí. Ngày 15/6/2012 bị Tòa án nhân dân huyện Minh Hóa, tỉnh Quảng Bình xử phạt 12 tháng tù về tội “Hủy hoại tài sản”, thi hành án tại Trại giam Đồng Sơn đến ngày 06/8/2013 ra trại trở về địa phương. Toà án nhân dân huyện Minh Hoá không tìm được sổ chuyên bản án, không có căn cứ đã gửi hay chưa gửi bản án và không tìm thấy bản án trên tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Minh Hoá nên không xác nhận được việc thi hành dân sự bản án trên; bị bắt tạm giam từ ngày 09/3/2022 cho đến nay tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Đồng Hới. Có mặt theo lệnh trích xuất của Tòa án.

- *Bị hại:* Ông Hoàng Văn T3, sinh ngày: 28/02/1966; địa chỉ: Tổ dân phố 2 PX, phường BN, thành phố H, tỉnh Quảng Bình. Vắng mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Ông Phan Văn T1, sinh ngày: 11/10/1963; địa chỉ: Thôn PTT, xã ĐT, huyện BT, tỉnh Quảng Bình. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Phan Văn T là đối tượng có 01 tiền án về tội Trộm cắp tài sản, Đinh Phú X có 01 tiền sự về hành vi Chiếm đoạt tài sản. Khoảng 21 giờ 30 phút ngày 24/11/2021, X rủ T đi trộm cắp tài sản. T đồng ý rồi điều khiển xe mô tô nhãn hiệu HONDA BLADE, màu đỏ đen, biển kiểm soát 73F1 - 404.92 (xe của ông Phan

Văn T2 là bố của T) chở X ngồi sau đi trên đường PBV thuộc tổ dân phố 2, PX, phường BN tìm nơi sơ hở để lấy trộm tài sản. Phát hiện nhà ông Hoàng Văn T3 không có người trông giữ. Phan Văn T, Đinh Phú X đột nhập vào lấy trộm 01 cánh cửa sắt hình chữ nhật, rộng 1,15m, dài 1,88m lớp tôn màu xanh đưa đi tiêu thụ thì bị lực lượng Công an phát hiện bắt giữ.

Tại bản Kết luận định giá tài sản số 70/KL - HĐĐG ngày 15/12/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố Đồng Hới kết luận: 01 cánh cửa sắt hình chữ nhật, rộng 1,15m, dài 1,88m trị giá 450.000 đồng.

Vật chứng vụ án: Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố Đồng Hới đã thu giữ và trả lại cho ông Phan Văn T2 01 xe mô tô nhãn hiệu HON DA BLADE, màu đỏ đen, biển kiểm soát 73F1 - 404.92, số máy JA36E0617145, số khung RLHJA364XGY118811; thu giữ và trả lại cho ông Hoàng Văn T3 01 cánh cửa sắt hình chữ nhật, rộng 1,15m, dài 1,88m.

Trách nhiệm dân sự: Ông Hoàng Văn T3 không yêu cầu gì thêm.

Tại bản cáo trạng số 40/CT-VKSĐH-KT ngày 12 tháng 5 năm 2022, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Hới truy tố bị cáo Phan Văn T ra trước Tòa án nhân dân thành phố Đồng Hới để xét xử về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại điểm b Khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự; truy tố bị cáo Đinh Phú X ra trước Tòa án nhân dân thành phố Đồng Hới để xử về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại điểm a Khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Hới đã phát biểu lời luận tội, chứng minh và phân tích tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện. Giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị HĐXX, xét xử các bị cáo Phan Văn T, Đinh Phú X theo toàn bộ nội dung bản cáo trạng; cần áp dụng các tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ cho các bị cáo: Các bị cáo phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn; quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải thuộc tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Đề nghị HĐXX:

- Áp dụng điểm b Khoản 1 Điều 173; điểm h, s Khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015, xử phạt Phan Văn T từ 09 (Chín) đến 12 (Mười hai) tháng tù.

- Áp dụng điểm a Khoản 1 Điều 173; điểm h, s Khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015, xử phạt Đinh Phú X từ 09 (Chín) đến 12 (Mười hai) tháng tù.

* Về án phí: Án phí HSST các bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

Quá trình xét hỏi tại phiên tòa, các bị cáo Phan Văn T, Đinh Phú X đã khai

nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như Bản cáo trạng đã truy tố và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Căn cứ các tài liệu chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa; Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng:

[1.1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Đồng Hới, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân thành phố Đồng Hới, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, về trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[1.2] Về tư cách tham gia tố tụng và sự vắng mặt của những người tham gia tố tụng: Bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt mặc dù Tòa án đã triệu tập hợp lệ. Tuy nhiên, hồ sơ đã thể hiện rõ lời khai của những người này, do đó căn cứ Điều 292 Bộ luật tố tụng Hình sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt Bị hại ông Hoàng Văn T3 và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Phan Văn T2.

[2] Về hành vi phạm tội của các bị cáo: Phan Văn T và Đinh Phú X đã khai nhận hành vi phạm tội của mình đúng như cáo trạng đã truy tố và lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra. Lời khai nhận tội của các bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan cũng như phù hợp với các tài liệu, chứng cứ đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án, phù hợp về thời gian, địa điểm, số lượng tài sản và quá trình diễn biến phạm tội. Hội đồng xét xử đã có đủ cơ sở xác định: Bị cáo Phan Văn T có 01 tiền án về tội trộm cắp tài sản; bị cáo Đinh Phú X có 01 tiền sự về hành vi chiếm đoạt tài sản lợi dụng sơ hở trong quản lý tài sản của bị hại vào lúc đêm khuya vắng người, cũng vì mục đích có tiền để tiêu xài cá nhân vào khoảng 21 giờ 30 phút, ngày 24/11/2021 X rủ T đi trộm cắp tài sản. Các bị cáo đã có hành vi lén lút vào nhà ông Hoàng Văn T3, khi phát hiện không có ai trông giữ đã lấy trộm 01 cánh cửa sắt hình chữ nhật, rộng 1,15m, dài 1,88m lợp tôn màu xanh đưa đi tiêu thụ thì bị lực lượng Công an phát hiện bắt giữ. Tổng giá trị tài sản bị cáo trộm cắp được là 450.000 đồng. (Theo Kết luận định giá tài sản số 70/KL - HĐĐG ngày 15/12/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố Đồng Hới kết luận: 01 cánh cửa sắt hình chữ nhật, rộng 1,15m, dài 1,88m trị

giá 450. 000 đồng).

Hành vi của Phan Văn T đã phạm vào tội "*Trộm cắp tài sản*" theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự; hành của Đinh Phú X đã phạm vào tội "*Trộm cắp tài sản*" theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự đúng như Cáo trạng Viện kiểm sát đã truy tố.

[3] Đánh giá tính chất nguy hiểm, mức độ hậu quả của hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy rằng:

Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây mất trật tự trị an trên địa bàn thành phố Đồng Hới, gây tâm lý hoang mang trong quần chúng nhân dân. Phan Văn T và Đinh Phú X là người trưởng thành, có hiểu biết pháp luật, có sức khỏe để lao động nuôi sống bản thân nhưng không chịu tu dưỡng, làm ăn lương thiện vì nhu cầu ích kỷ của bản thân, muốn nhanh có tiền tiêu xài mà không phải lao động nên cả hai đã thực hiện hành vi trộm cắp tài sản của người khác; các bị cáo có nhân thân rất xấu: đã nhiều lần bị kết án và xử phạt vi phạm hành chính về hành vi chiếm đoạt tài sản. Nhưng với bản tính chây lười lao động, thích ăn chơi đua đòi, mặc dù đã trải qua môi trường giáo dục tại trại giam nhưng không lấy đó làm bài học để tu dưỡng, rèn luyện. Các bị cáo nhận thức rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn bất chấp hậu quả, có sự tính toán trước về khoảng thời gian mà bị hại có sự lỏng lẻo trong bảo quản tài sản là lúc đêm khuya nên đã liên tiếp thực hiện đến cùng hành vi trộm cắp tài sản của người khác với mục đích tiêu xài cá nhân.

Xét đây là vụ án có tính chất đồng phạm nhưng là giản đơn, không có sự cấu kết chặt chẽ, không có sự phân công cụ thể cho từng bị cáo. Chỉ vì hám lợi mà các bị cáo đã cùng nhau thực hiện hành vi trộm cắp tài sản; xét vai trò của từng bị cáo trong vụ án này thấy rằng bị cáo Đinh Phú X là người khởi xướng, bị cáo Phan Văn T đồng ý và cùng nhau đi tìm chỗ sơ hở để trộm cắp tài sản, nên bị cáo X phải chịu mức hình phạt cao hơn bị cáo T. Hành vi của các bị cáo đã trực tiếp xâm hại đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ. Do đó cần áp dụng hình phạt thật nghiêm khắc, cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để giáo dục, cải tạo các bị cáo trở thành công dân tốt.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

Các bị cáo Phan Văn T, Đinh Phú X không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Khi lượng hình cũng xem xét cho các bị cáo hưởng các tình tiết giảm nhẹ: Các bị cáo phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn; tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa các bị cáo Phan Văn T, Đinh Phú X đã thành khẩn khai báo ăn năn hối cải nên được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại

điểm h, s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo.

[6] Về hình phạt bổ sung:

Ngoài hình phạt chính, các bị cáo còn phải chịu hình phạt bổ sung là phạt tiền theo quy định tại khoản 5 Điều 173 của Bộ luật hình sự 2015. Xét thấy, các bị cáo không có công việc, không có thu nhập nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Về vật chứng:

- Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Đồng Hới đã thu giữ và trả lại cho ông Hoàng Văn T3 01 (một) cánh cửa sắt hình chữ nhật, rộng 1,15m, dài 1,88m, được sơn màu xanh, đã qua sử dụng tại Biên bản về việc trả lại tài sản, đồ vật, tài liệu ngày 28/3/2022. Ông Hoàng Văn T3 đã nhận lại đủ tài sản và không có yêu cầu gì, do đó Hội đồng xét xử không xem xét.

- Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Đồng Hới đã thu giữ và trả lại cho ông Phan Văn T2 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda Blade, màu đỏ đen, BKS : 73F1-404.92, số máy: JA36E0617145, số khung: RLHJA364XGY118811, xe đã qua sử dụng tại Biên bản về việc trả lại tài sản, đồ vật, tài liệu ngày 28/3/2022. Ông Phan Văn T2 đã nhận lại đủ tài sản và không có yêu cầu gì, do đó Hội đồng xét xử không xem xét.

[8] Trách nhiệm dân sự: Bị hại ông Hoàng Văn T3 và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Phan Văn T2 không yêu cầu gì về phần dân sự, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[9] Trong vụ án, Phan Văn T sử dụng xe mô tô nhãn hiệu Honda Blade, biển kiểm soát 73F1 - 404.92 của ông Phan Văn T3 để phạm tội nhưng ông không biết nên không bị xử lý. Tại phiên tòa cũng cần nhắc nhở rút kinh nghiệm trong việc giao xe cho người khác sử dụng.

[10] Án phí sơ thẩm: Áp dụng Điều 136 BLTTHS; Điều 21, 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Các bị cáo Phan Văn T, Đinh Phú X mỗi phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm để sung quỹ Nhà nước.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh:

Tuyên bố: Các bị cáo Phan Văn T, Đinh Phú X phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

2. Về Điều luật áp dụng và hình phạt:

2.1. Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 173; điểm h, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự.

2.2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Phan Văn T 07 (Bảy) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam 09/3/2022.

Tiếp tục tạm giam bị cáo Phan Văn T 45 ngày theo quyết định tạm giam của Hội đồng xét xử, để đảm bảo thi hành án.

2.3. Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 173; điểm h, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự.

2.4. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Đinh Phú X 09 (Chín) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam 09/3/2022.

Tiếp tục tạm giam bị cáo Đinh Phú X 45 ngày theo quyết định tạm giam của Hội đồng xét xử, để đảm bảo thi hành án.

3. Về án phí sơ thẩm: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 21, 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội ngày 30/12/2016 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Buộc các bị cáo Phan Văn T, Đinh Phú X mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm để sung quỹ Nhà nước.

4. Các bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (07/6/2022). Đối với bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án hạn trong 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Bình;
- VKSND tỉnh Quảng Bình;
- VKSND thành phố Đồng Hới;
- Công an thành phố Đồng Hới;
- Chi cục THADS thành phố Đồng Hới;
- Sở Tư pháp QB;
- THA phạt tù;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ; Lưu án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Thị Tuyết Minh

